**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ Văn 8**

**Thời gian: 90 phút**

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  Văn bản nghị luận | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| Văn bản thông tin |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách. |
| **Tổng số câu** | **3** | 1\* | **5** | 1\* | **0** | **3\*** | **0** | 1\* | **11** |
| **Tổng điểm** | **1.5** | **0.5** | **2.5** | **1.5** | **0** | **3.0** | **0** | **1.0** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | **20** | **40%** | **30%** | **10%** | **100** |

\* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**- Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.- Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.**Thông hiểu:**- Nêu được nội dung bao quát của văn bản.- Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề.- Phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết.- Xác định được sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng**:- Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.- Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác giả. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
|  Văn bản thông tin | **Nhận biết:** - Nhận biết được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin như: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem.- Nhận biết được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.- Nhận biết được các trợ từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.**Thông hiểu**:- Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Phân tích được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu. **Vận dụng**: - Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.- Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể. |
| **2** | **Viết** | Phân tích một tác phẩm văn học. | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách. | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:**Viết được bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng; trình bày mạch lạc, thuyết phục. |
| **Tổng số câu** | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | **20** | **40** | **30** | **10** |

**ĐỀ BÀI**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

 **Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

 **ÔN DỊCH, THUỐC LÁ**

 *Dịch hạch, thổ tả, hàng vạn hàng triệu người chết, nhờ tiến bộ y học, loài người hầu như đã diệt trừ những dịch khủng khiếp ấy. Nhưng vào cuối thế kỉ này lại xuất hiện những ôn dịch khác.
 Cả thế giới đang lo âu về nạn AIDS, chưa tìm ra giải pháp, thì nhiều nhà bác học, sau mấy chục năm và hơn năm vạn công trình nghiên cứu đã lớn tiếng báo động: Ôn dịch thuốc lá đe doạ sức khoẻ và tính mạng loài người còn nặng hơn cả AIDS.
 Ngày trước Trần Hưng Đạo căn dặn nhà vua: “Nếu giặc đánh như vũ bão thì không đáng sợ, đáng sợ là giặc gặm nhấm như tằm ăn dâu”.
 Hẳn rằng người hút thuốc lá không lăn đùng ra chết, không say bê bết như người uống rượu.
 Khói thuốc lá chứa nhiều chất độc, thấm vào cơ thể. Nạn nhân đầu tiên là những lông rung của những tế bào niêm mạc ở vòm họng, ở phế quản, ở nang phổi bị chất hắc ín trong khói thuốc lá làm tê liệt. Các lông mao này có chức năng quét dọn bụi bặm và các vi khuẩn theo luồng không khí tràn vào phế quản và phổi; khi các lông mao ngừng hoạt động, bụi và vi khuẩn không được đẩy ra ngoài, tích tụ lại gây ho hen và sau nhiều năm gây viêm phế quản.
 Trong khói thuốc lá lại có chất ô-xít các-bon, chất này thấm vào máu, bám chặt các hồng cầu không cho chúng tiếp cận ô xi nữa. Không lạ gì sức khoẻ của người nghiện thuốc ngày càng sút kém.
 Thấm vào các tế bào, chất hắc ín lại thường gây ra ung thư. Ta đến bệnh viện K sẽ thấy rõ: Bác sĩ viện trưởng cho biết trên 80% ung thư vòm họng và ung thư phổi là đo thuốc lá.
 Ta đến Viện Nghiên Cứu các bệnh tim mạch, bác sĩ viện trưởng cho biết: Chất ni-cô-tin của thuốc lá làm các động mạch co thắt lại, gây những bệnh nghiêm trọng như huyết áp cao, tắc động mạch, nhồi máu cơ tim. Có thấy một bệnh nhân bị tắc động mạch chân lên những cơn đau như thế nào, rồi phải cắt dần từng ngón chân đến cả bàn chân; có thấy những người 40 – 50 tuổi đã chết đột xuất vì nhồi máu cơ tim; có thấy những khối ung thư ghê tởm mới nhận ra tác hại ghê gớm của thuốc lá.
 Không cần nhắc đến những việc nghiêm trọng như vậy, chỉ riêng bệnh viêm phế quản của hàng triệu người cũng đã làm mất bao nhiêu ngày công lao động và làm tổn hao sức khoẻ cộng đồng.
 [...] Có người bảo: Tôi hút, tôi bị bệnh, mặc tôi!
 Xin đáp lại: Hút thuốc là quyền của anh, nhưng anh không có quyền đầu độc những người ở gần anh. Anh uống rượu say mèm, anh làm anh chịu. Nhưng hút thuốc thì người gần anh cũng hít phải luồng khói độc. Điều này hàng nghìn công trình nghiên cứu đã chứng minh rất rõ.
 Vợ con, những người làm việc cùng phòng với người người nghiện thuốc cũng bị nhiễm độc, cũng đau tim mạch, viêm phế quả, cũng bị ung thu. Anh có quyền hút, nhưng có mặt người khác, xin mời anh ra ngoài sân, ngoài hành lang mà hút.
 Tội nghiệp thay những cái thai còn nằm trong bụng mẹ, chỉ vì có người hút thuốc ngồi cạnh mẹ mà thai bị nhiễm độc, rồi mẹ đẻ non, con sinh ra đã suy yếu. Hút thuốc cạnh một người đàn bà có thai quả là một tội ác.
 Bố và anh hút, chú bác hút không những đầu độc con em mà còn nêu gương xấu...
 [...] Tỉ lệ thanh thiếu niên hút thuốc ở các thành phố lớn nước ta ngang với tỉ lệ các thành phố Âu – Mĩ. Chỉ có khác là với thanh niên Mĩ, 1 đô la mua một bao thuốc lá là một khoản tiền nhỏ, còn đối với một thiếu niên Việt Nam, muốn có 15.000 đồng mua một bao 555 – vì đã hút là phải hút thuốc sang – chỉ có một cách là trộm cắp. Trộm một lần, quen tay. Từ điếu thuốc sang cốc bia rồi đến ma tuý, con đường phạm pháp thực ra đã mở đầu với điếu thuốc.
 Người lớn hút thuốc trước mặt trẻ em, lấy điếu thuốc làm một cử chỉ cho biểu tượng quý trọng, chính là đã đẩy con em vào con đường phạm pháp.
 [...] Ngày nay, đi các nước phát triển, đâu đâu cũng nổ lên chiến dịch chống thuốc lá. Người ta cấm hút thuốc ở tất cả những nơi công cộng, phạt nặng những người vi phạm (ở Bỉ, từ năm 1987, vi phạm lần thứ nhất phạt 40 đô la, tái phạt 500 đô la). Khắp nơi, những tài liệu, khẩu hiệu chống thuốc lá dần dần lấn át những quảng cáo của các hãng thuốc lá. Và nhiều nước đã cấm quảng cáo thuốc lá trên báo chí, vô tuyến truyền hình. Chỉ trong vài năm, chiến dịch chống thuốc lá này đã làm giảm hẳn số người hút, và người ta đã thấy triển vọng có thể nêu lên khẩu hiệu cho những năm cuối thế kỉ XX: “Một châu Âu không còn thuốc lá”. Nước ta khác với các nước châu Âu, đang còn trong tình trạng có nhiều bệnh tật do vi trùng, kí sinh trùng gây ra, nay lại theo đòi các nước phát triển, nhiễm thêm các bệnh do thuốc lá; sốt rét, bệnh phong, lao, ỉa chảy chưa thanh toán được, lại ôm thêm ôn dịch thuốc lá này. Nghĩ đến mà kinh! Đã đến lúc mọi người phải đứng lên chống lại, ngăn ngừa nạn ôn dịch này.*

 *(*Trích *Từ thuốc lá đến ma túy - Bệnh nghiện, Nguyễn Khắc Viện)*

1. **Lựa chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1. Dấu hiệu nào để nhận biết văn bản** *“Ôn dịch, thuốc lá*” là một văn bản thông tin?

A. Văn bản được viết để kể lại một chuỗi các sự việc dẫn đến một kết thúc có ý nghĩa

B. Văn bản được viết để truyền đạt thông tin, kiến thức phổ biến, hữu dụng trong đời sống.

C. Văn bản được viết để bộc lộ cảm xúc về đời sống hiện thực khách quan

D. Văn bản được viết để nhằm xác lập cho người đọc, người nghe một tư tưởng nào đó bằng các luận điểm, luận cứ và lập luận.

**Câu 2. Chất nào có trong khói thuốc lá** gây những bệnh nghiêm trọng như huyết áp cao, tắc động mạch, nhồi máu cơ tim?

1. Chất ni-co-tin
2. Chất co-ca-in
3. Chất ca-fe-in
4. Chất pê-nê-xi-lin

**Câu 3.** Câu văn “*Chỉ có khác là một thanh niên Mĩ, 1 đô la mua một bao thuốc lá là một khoản tiền nhỏ, còn đối với một thiếu niên Việt Nam, muốn có 15 000 đồng mua một bao 555 – vì đã hút là phải hút thuốc sang – chỉ có một cách là trộm cắp*” có sử dụng thành phần biệt lập nào?

1. Thành phần biệt lập tình thái.
2. Thành phần biệt lập cảm thán.

C. Thành phần biệt lập chêm xen (phụ chú)

 D.Thành phần biệt lập gọi- đáp.

**Câu 4.** Nhận định nào nói đúng nhất nội dung của văn bản “*Ôn dịch, thuốc lá*”?

1. Nạn nghiện thuốc lá rất dễ lây lan và gây những tổn thất to lớn cho sức khỏe và tính mạng con người

B. Nạn nghiện thuốc lá rất dễ lây lan và có những tác hại không dễ kịp thời nhận biết

C. Nạn nghiện thuốc lá rất dễ lây lan, gây những tổn thất to lớn cho sức khỏe và tính mạng con người, gây nhiều thiệt hại về kinh tế.

D. Nạn nghiện thuốc lá rất dễ lây lan và gây những tổn thất to lớn cho sức khỏe và tính mạng con người, nó gây tác hại nhiều mặt đối với cuộc sống gia đình và xã hội.

 **Câu 5.** Từ “Ô*n dịch*” được dùng ở nhan đề của bài được hiểu như thế nào?

A. Nói về một căn bệnh rất dễ lây lan

B. Nói về một căn bệnh rất nguy hiềm

C. Nói về một loại động vật có hại

D. Là từ dùng làm tiếng chửi rủa

**Câu 6.** Nêu vấn đề chính mà tác giả muốn đề cập trong đoạn văn sau ?

“*Tỉ lệ thanh thiếu niên hút thuốc lá ở các thành phố lớn nước ta ngang với tỉ lệ các thành phố Âu – Mĩ. Chỉ có khác là một thanh niên Mĩ, 1 đô la mua một bao thuốc lá là một khoản tiền nhỏ, còn đối với một thiếu niên Việt Nam, muốn có 15 000 đồng mua một bao 555 – vì đã hút là phải hút thuốc sang – chỉ có một cách là trộm cắp. Trộm một lần, quen tay. Từ điếu thuốc sang cốc bia rồi đến ma túy, con đường phạm pháp thực ra đã mở đầu với điếu thuốc”.*

 (*Ôn dịch, thuốc lá*)

A. So sánh tình hình hút thuốc lá ở nước ta với các nước Âu - Mĩ

B. So sánh nguyên nhân dẫn đến nạn trộm cắp ở nước ta và nước Mĩ

C. So sánh giá thuốc lá ở Việt Nam đắt hơn ở các nước Âu - Mĩ

D. So sánh cách kiếm tiền để mua thuốc lá của thanh niên Việt Nam và thanh niên nước Mĩ

**Câu 7.** Vấn đề mà tác giả muốn làm nổi bật trong câu “*Hẳn rằng người hút thuốc lá không lăn đùng ra chết, không say bê bết như người uống rượu*” là gì?

A. Tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe con người là không đáng kể

B. Tác hại của thuốc lá mạnh hơn tác hại của rượu

C. Tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe con người chậm hơn các chất kích thích khác nhưng rất rõ ràng

D. Tác hại của thuốc lá khiến người hút thuốc lá không bị say cũng không bị chết

**Câu 8.** Qua đoạn văn “ ...*Có người bảo: Tôi hút, tôi bị bệnh, mặc tôi!... Bố và anh hút, chú bác hút không những đầu độc con em mà còn nêu gương xấu*” tác giả trình bày tác hại của thuốc lá ở phương diện nào?

A. Tác hại của thuốc lá về phương diện kinh tế

B. Tác hại của thuốc lá về phương diện xã hội

C. Tác hại của thuốc lá về phương diện chính trị

D. Tác hại của thuốc lá về phương diện giáo dục

**2. Trả lời câu hỏi sau:**

**Câu 9**. Qua bài “*Ôn dịch thuốc lá*” gửi gắm đến chúng ta thông điệp gì?

**Câu 10**. Thể hiện cách ứng xử của em khi thấy những người thân (ông, bố, anh..) hút thuốc lá. (Trình bày từ 3- 5 câu văn)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Trong cuộc sống có rất nhiều hiện tượng tự nhiên cần được giải thích như hiện tượng thiên nhiên thường gặp, hiện tượng biến đổi khí hậu và hệ luỵ của nó…Em hãy viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên mà em đã được tìm hiểu.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc****hiểu** | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | Thông điệp:- Hút thuốc lá có hại cho sức khoẻ- Mỗi người phải có ý thức tuyên truyền về tác hại của thuốc lá. Cần giảm tải, ngăn chặn việc hút thuốc lá… | 1,0 |
| **10** | - Nêu các cách ứng xử với người thân khi họ hút thuốc lá như: khuyên nhủ không cho hút…- Nêu tác hại nghiêm trọng của thuốc lá đối với người hút thuốc và với những người xung quanh: *Viêm phổi, viêm phế quản, gây những bệnh nghiêm trọng như huyết áp cao, tắc động mạch, nhồi máu cơ tim, đẻ non, con sinh ra đã suy yếu…* | 1,0 |
| **II. Viết** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên  | 0,25 |
| **\*Nêu hiện tượng tự nhiên và đưa ra cái nhìn bao quát về hiện tượng này.** | 0,5 |
| **\*Miêu tả hay thuật lại các biểu hiện nổi bật của hiện tượng tự nhiên:**- Hiện tượng tự nhiên này là gì, đặc điểm nào nổi bật?- Nó xuất hiện ở đâu hay xảy ra khi nào?- Nó có gì khác thường so với những ghi nhận từng có trước đây? biểu hiện như thế nào?**\* Giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra hiện tượng:**- Nguyên nhân của hiện tượng tự nhiên này là gì?- Các chuyên gia đã giải thích như thế nào?- Có điều gì cần bổ sung cho những giải thích đã có?- Hoạt động nào của con người góp phần làm nảy sinh hiện tượng này?**\* Xác định mối liên hệ giữa hiện tượng tự nhiên với đời sống con người:**- Hiện tượng tự nhiên đó gây ảnh hưởng tích cực hay tiêu cực như thế nào đến đời sống của con người? Con người đã bày tỏ thái độ và thực hiện những hành động gì trước hiện tượng đó? | 2,0 |
| **\* Nêu ấn tượng hay đánh giá chung của bản thân về hiện tượng tự nhiên được đề cập.** | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. | 0,25 |